

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:138 /2024/HS-ST

Ngày 26 tháng 9 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Quang Thái;

- Bà Lê Thị Bích Thuần.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Hào, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Kim K, sinh ngày 19/10/1995 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Kim K và bà Dương Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Anh Trần Văn D, sinh năm 2003; trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Anh Đ, sinh năm 1995; trú tại: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Quân T, sinh năm 2001; trú tại: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/3/2024, Trần Kim K được bạn là anh Nguyễn Quân T cho mượn chiếc xe mô tô honda wave RSX, BKS: 88G1-069.19 để thế chấp cho anh Vũ Anh Đ để thuê 01 xe Honda SH160i, BKS: 88B1-371.73 làm phương tiện đi lại.

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 24/3/2024, anh Trần Văn D (đang thuê trọ tại xã Thiện Kế) đến quán game “Thiên Phát” thuộc thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp K, do có quen biết từ trước nên anh D hỏi vay K số tiền 5.000.000đồng và để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda Vario màu xanh đen, BKS: 22S1-515.11 làm tin. Khi này K nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh D đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để tạo tin tưởng, K nói với anh D: “*Em định cầm bao nhiêu tiền*”, anh D đáp: “*Em muốn cầm xe này 5.000.000đồng*”, K nói “*Thế xe này có chính chủ không? Giấy tờ đâu?*” thì anh D đưa ra 01 tờ giấy phô tô đăng ký xe mang tên chính chủ Trần Văn D; K nói với anh D “*Cầm cố xe thời gian bao lâu*”, anh D nói “*hơn một tuần*”, K bảo anh D gửi số tài khoản ngân hàng và nói “*tí chuyển tiền sau*”, anh D tin tưởng giao xe và gửi số tài khoản ngân hàng cho K. Khi có được chiếc xe mô tô BKS: 22S1-515.11 của anh D, K điều khiển xe đến gặp anh Vũ Anh Đ tại TDP Thanh Giã, phường Khai Quang để thế chấp chiếc xe này cho anh Đ để lấy lại chiếc xe BKS 88G1-069.19 D thế chấp trước đó về trả lại cho anh T, đồng thời vay thêm anh Đức số tiền 5.000.000đồng tiêu xài cá nhân hết. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh D không có nhu cầu cầm xe vay tiền nữa nên đã gọi điện thoại báo cho K biết và yêu cầu K trả xe. Do chiếc xe của anh D đã cầm cố cho anh Đức để lấy chiếc xe BKS: 88G1-069.19 đã trả lại cho anh Thụy và số tiền 5.000.000đồng đã tiêu xài cá nhân hết không có xe trả lại cho anh D nên K nói dối anh D là: “*Xe máy anh để ở kho của chỗ anh cầm rồi, giờ không mở cửa kho nên không lấy lại được, mày cho anh ngày hôm sau anh mang xe về trả*”. Những ngày tiếp theo, anh D yêu cầu nhưng K không trả chiếc xe nên ngày 14/4/2024 anh D đến cơ quan công an trình báo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của K. Ngày 15/4/2024, anh Vũ Anh Đ tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô BKS: 22S1-515.11 phục vụ điều tra.

Ngày 25/4/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Xuyên có văn bản số 57/KL-HĐĐGTS, kết luận trị giá chiếc xe mô tô BKS: 22S1-515.11 là 31.333.000đ.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, BKS: 22S1-515.11, màu xanh đen, số máy: JA69E5001972, số khung: MH1JA4652RK001870, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn D. Ngày 10/6/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D là phù hợp. Anh D đã

nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho K.

* Trong vụ án này còn có anh Vũ Anh Đ nhận thế chấp chiếc xe mô tô BKS: 22S1-515.11 để cho K vay số tiền 5.000.000đồng và chuộc lại chiếc xe mô tô BKS: 88G1-069.19. Quá trình điều tra xác định anh Đ không biết chiếc xe do K phạm tội mà có, ngày 22/4/2024 K đã trả cho anh Đ số tiền 5.000.000đồng, anh Đ nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường, đề nghị gì khác. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại Cáo trạng số: 132/CT-VKSBX ngày 05/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Trần Kim K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim K từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Trần Kim K không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra lời khai nhận tội của bị cáo Trần Kim K phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 24/3/2024, tại thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Kim K biết anh Trần Văn D muốn cầm xe vay tiền. Mặc dù không phải là người làm dịch vụ cầm đồ, không có khả năng tài chính để cho anh D vay tiền, nhưng K vẫn dùng thủ đoạn gian dối là có khả năng

tài chính để nhằm tạo lòng tin để anh D tin tưởng giao chiếc xe mô tô BKS: 22S1-515.11 có trị giá theo kết luận định giá là 31.333.000đồng cho K để vay 5.000.000đồng. Nhận được xe K không chuyển tiền cho anh D vay mà đem xe đến cầm cố cho anh Vũ Anh Đ để lấy chiếc xe mô tô BKS: 88G1-069.19 K cầm cho anh Đức trước đó đem về trả cho anh Thụy và vay thêm số tiền 5.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Kim K đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Xét tính chất của vụ án nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả mà mình gây ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cách ly bị cáo một thời gian cũng đủ sức để giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại xe và người có quyền lợi liên quan đã nhận lại số tiền mà bị cáo chiếm đoạt, nay không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Kim K 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Trần Kim K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng